

Số: 201 /2024/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 16 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH TIỀN GIANG

- Căn cứ Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 -12 -2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ dân sự thụ lý số: 401/2024/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 7 năm 2024 về việc yêu cầu “Giảm tiền cấp dưỡng nuôi con” giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ứng Văn N, sinh năm 1986

Địa chỉ: ấp P, xã P, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Huỳnh Thị Thanh H, sinh năm 1990

Địa chỉ: ấp D, xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

XÉT THẤY

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Ứng Văn N và chị Huỳnh Thị Thanh H thống nhất mức cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 1.500.000đồng/ cháu. Anh Ứng Văn N có nghĩa vụ cấp dưỡng cho hai con chung tên Ứng Huỳnh N1, sinh ngày 20/12/2018 và Ứng Huỳnh N2, sinh ngày 06/10/2020 mỗi tháng 3.000.000đồng/tháng/2 cháu (mỗi cháu 1.500.000đồng). Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 9/2024 đến khi các con chung tròn 18 tuổi có khả năng lao động. Anh N có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom con mà không ai được cản trở.

2. Về án phí DSST: Anh Ứng Văn N tự nguyện chịu 150.000 đồng. Anh N đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0011532 ngày 08/7/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, do đó hoàn trả lại anh N 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự; thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

Nguyễn Thanh Thúy